

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIỀN PHƯỚC  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **01/2018/QĐHNGĐ-ST**

Ngày: 26-01-2018

*V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly  
hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM**

***Với thành phần giải quyết việc dân sự:***

Chủ tọa phiên họp: Bà **Trà Thị Thanh Thắm** - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông **Ngô Tấn Nhựt** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên họp: Bà **Phạm Thị Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 46/2017/TLHNGĐ-ST ngày 28/12/2017 về yêu cầu: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*" theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2018/QĐPH-ST ngày 15 tháng 01 năm 2018.

**1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- Chị **Phạm Thị Phương Nh**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn 03, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt;

- Anh **Trần Văn C**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Thôn 08, xã T, huyện T, tỉnh Đắk Lắk. Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt;

**2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Phạm Thị Phương Nh và anh Trần Văn C tự nguyện tìm hiểu và xác lập quan hệ hôn nhân có đăng ký kết hôn vào năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Cuộc sống chung giữa anh chị không được hạnh phúc mà thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do anh chị tính tình không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm sống. Nay anh, chị cảm thấy không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn.

- *Về nuôi con*: Anh chị có một người con chung là cháu Trần Phạm Đăng K, sinh ngày 11/6/2012. Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất giao cháu K cho anh C

trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành, anh, chị thống nhất thỏa thuận không cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: Không có.

3. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết việc dân sự:

Về chấp hành pháp luật Tổ tụng dân sự: Từ khi thụ lý đến khi giải quyết Thẩm phán chủ trì phiên họp và các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tổ tụng dân sự.

Về nội dung: Tại phiên họp Kiểm sát viên đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ nội dung các đương sự đã yêu cầu.

### **NHẬN ĐỊNH**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam nhận định:

- *Về thủ tục tố tụng*: Sau khi thụ lý yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, người yêu cầu anh Trần Văn C có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt anh. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp xem xét yêu cầu của chị Phạm Thị Phương Nh và anh Trần Văn C.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Phạm Thị Phương Nh và anh Trần Văn C xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2012 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống chung giữa anh C và chị Nh không hạnh phúc mà thường xuyên phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh, chị tính tình không hợp nhau, luôn bất đồng ý kiến dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Hiện nay anh C và chị Nh không còn sống chung với nhau nữa. Xét thấy cuộc sống chung giữa anh C, chị Nh không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, việc các bên đương sự cùng làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là đúng pháp luật, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của đương sự.

- *Về con chung*: Anh Cường, chị Nhã đã thống nhất thỏa thuận giao cháu Trần Phạm Đăng K cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn là hợp lý vì thực tế hiện nay cháu K đang được anh C nuôi dưỡng, các đương sự thỏa thuận không giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét. Yêu cầu thỏa thuận về việc nuôi con chung khi ly hôn và việc không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án chấp nhận.

- *Về tài sản chung*: Không có.

- *Về lệ phí*: Anh C, chị Nh phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 146 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu

cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của anh Trần Văn C và chị Phạm Thị Phương Nh.

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Trần Văn C và chị Phạm Thị Phương Nh thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao cháu Trần Phạm Đăng K, sinh ngày 11/6/2012 cho anh Trần Văn C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Chị Nh không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Phạm Thị Phương Nh có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được phép cản trở quyền này.

Khi cần thiết một trong các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- **Lệ phí giải quyết việc dân sự:** Anh Trần Văn C và chị Phạm Thị Phương Nh phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng y*) tiền lệ phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh, chị đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng y*) theo biên lai thu số 18563 lập ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam. Anh C, chị Nh đã nộp đủ tiền lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Tiên Phước;
- Các đương sự;
- UBND xã T, huyện T;
- CCTHADS huyện Tiên Phước;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ và án văn.

**THẨM PHÁN**  
( Đã ký )

**Trà Thị Thanh Thắm**